TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK R'LẤP** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 71/2023/HS-ST
Ngày 29 - 11 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Văn Lương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Nguyệt và bà Phan Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp tham gia phiên tòa: Ông Đinh Tiến Hòa - Kiểm Sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 71/2023/TLST - HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2023 đối với các bị cáo:

Nguyễn Thành N, sinh năm 1995 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: T B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành L và bà Nguyễn Ngọc A; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Ngọc L (đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-7-2023, hiện còn tạm giam. Có mặt.

Trần Duy H, sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: T 06, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Văn K và bà Trần Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-7-2023, hiện còn tạm giam. Có mặt.

Lê Viết T, tên gọi khác: L**,** sinh năm 1998 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: T 1, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam;

con ông: Lê Viết L và bà Hoàng Thị T; bị cáo có vợ là Vũ Thị Thùy D và có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2017; con nhỏ nhất sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26-7-2023, hiện còn tạm giam. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Trần Văn K, sinh năm 1971; Địa chỉ: T 6, thị trấn K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

- Bà Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 26/7/2023, Lê Viết T đi đến nhà Trần Duy H thuộc T 6, thị trấn K chơi và phụ giúp H lợp mái nhà. Tại đây, H nảy sinh ý định tìm mua ma túy đá để sử dụng. Thông qua mạng xã hội Zalo, H liên lạc với Nguyễn Thành N để hỏi mua ma túy của N và N đồng ý bán cho H, đồng thời N hẹn H lên khu vực xã N, huyện Đ để thực hiện giao dịch mua bán ma túy. H rủ T đi cùng nhưng không nói rõ mục đích đi mua ma túy cho T biết. T đồng ý, rồi đi về nhà trả xe máy cho người thân, còn H điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát: 48H1-230.13 đi theo sau để đón T đi cùng. Đến ngã ba xã N, H dừng xe lấy điện thoại ra để liên lạc với Nvà được N chỉ dẫn đi đến quán nước mang tên *"tiệm trà ZiZi"*. Đến nơi, H dừng xe mô tô ngay sát mép đường phía trước quán nước *"tiệm trà ZiZi"*, cả H và N ngồi trên yên xe, H ngồi trước, T ngồi sau. Thấy H đến nên N từ *"tiệm trà ZiZi"*đi ra, đứng sát đầu xe mô tô của H đưa cho H một vỏ bao thuốc lá điếu hiệu SAIGON, màu vàng, bên trong có ma túy đá. H ngầm hiểu N giấu ma túy đá bên trong bao thuốc lá nên nhận bao thuốc lá từ N. Lúc này T biết được N và H thực hiện giao dịch mua bán ma túy với nhau. Sau đó, H và T xuống xe, đi vào *"tiệm trà ZiZi"* ngồi uống nước cùng N tại bộ bàn ghế kê ở sân quán. H mở nắp vỏ bao thuốc lá ra thì nhìn thấy bên trong có một điếu thuốc lá và một tờ tiền giấy có mệnh giá 2.000 đồng được gấp lại thành cục. H mở tờ tiền ra quan sát thấy bên trong có hai gói ma túy đá. Ngay sau đó, H gấp tờ tiền lại, bọc 02 gói ma túy bên trong, rồi cầm bên trong lòng bàn tay trái của H. Cùng lúc N dí vào tay của H thêm một gói ma túy đá, H cầm lấy gói ma túy đá này rồi cất giấu vào bên trong túi áo phía trước, bên trái của chiếc áo khoác màu đen mà H mặc trên người, còn tờ tiền được quấn thành cục bên trong có 02 gói ma túy đá thì H vẫn cầm ở bên trong lòng bàn tay trái. Sau đó, N rủ H và T lên nghĩa địa thuộc T 3, xã N để sử dụng ma túy đá, H và T đồng ý. Trước khi rời đi, N yêu cầu H trả tiền mua ba gói ma túy trên để N có tiền trả tiền nước. H lấy 500.000 đồng ra trả cho N để N trả tiền nước. Sau đó, theo

hướng dẫn của N, H điều khiển xe mô tô chở T và N đi đến nghĩa địa thuộc T 3, xã N để cùng nhau sử dụng ma túy. Nhưng khi đến nơi, trời bắt đầu mưa nên cả ba không sử dụng được ma túy. H điều khiển xe quay về lại khu vực phía trước *"tiệm trà ZiZi"* để N xuống xe. Lúc này, lo sợ bị Công an phát hiện H nói với T cất giúp H số lượng ma túy mà H đang cầm trên tay trái nêu trên, đồng thời T nói với H *"đồ đạc thì chạy xe không cầm, đừng cất trên người, để khi bị kiểm tra thì mình búng kịp, đưa em cầm cho"*. H hiểu ý của T nên vừa điều khiển xe rời *"Tiệm trà ZiZi"* H liền đưa hai gói ma túy đá được bọc trong tờ tiền nêu trên cho T cất giữ, T nhận rồi nhét hai gói ma túy được bọc bằng tờ tiền vào giữa hai lớp vải áo khoác của T, qua vết rách đường chỉ (dài 07cm) tại vai trái. Khi cả hai đi đến đoạn đường dân sinh thuộc T 6, thị trấn K thì bị Công an huyện Đắk R'Lấp kiểm tra, phát hiện bắt quả tang, thu giữ số ma túy trên.

Đối với Nguyễn Thành N, sau khi biết được H và T bị Công an huyện Đắk R'Lấp bắt giữ, nên lúc 21 giờ cùng ngày, N đã tự nguyện đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp xin đầu thú, khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Trần Duy H, đồng thời giao nộp đồ vật, tài sản có liên quan.

Tại bản kết luận giám định số: 286/KL-KTHS ngày 01/8/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự, kết luận:

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon trong suốt, được hàn kín, kích thước (02x1,8)cm được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ "MẪU VẬT" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,1266 gam. Hoàn lại sau giám định là 0,1078 gam.

Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon trong suốt, được hàn kín, kích thước (2,7x01)cm và tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon trong suốt, được hàn kín, kích thước (1,8x01)cm, được niêm phong trong bì thư có ghi chữ "MẪU 01" gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu lần lượt là 0,1150 gam và 0,0565gam. Hoàn lại sau giám định lần lượt là 0,1038 gam và 0,0512 gam.

Không đủ căn cứ kết luận bên trong 01 (một) đoạn ống thủy tinh trong suốt dài 15,5 cm, đường kính 0,5 cm, được uốn cong một đầu, phía cuối đoạn uống cong có hình bầu dục, được niêm phong trong bì thư có ghi chữ "Mẫu khám xét" gửi giám định có chứa chất ma túy.

Về thu giữ, tạm giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp đã thu giữ vật chứng, đồ vật, tài liệu gồm:

Thu giữ trên người Trần Duy H:

- 01 gói nilon trong suốt, được hàn kín, kích thước (02 x 1,8)cm, bên trong chứa các hạt tinh thể rắn màu trắng (được niêm phong trong bì thư có ghi dòng chữ "MẪU VẬT").

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, số Imei 1: 359786906610374, Imei 2: 359786906714283, bên trong gắn sim số 0938940913;

- 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA, loại Air Blade, màu đen vàng đồng, BKS: 48H1-230.13, số máy: JF94E0132856; số khung: RLHJF6331LZ512653.

Thu giữ trên người Lê Viết T:

- Phát hiện, thu giữ bên trong, giữa hai lớp vải áo của chiếc áo khoác màu đen, thêu dòng chữ "BURBERRY", có vết rách đường chỉ vai trái dài 07cm của T mặc trên người 02 gói nilon trong suốt cùng được hàn kín, trong đó gói thứ nhất có kích thước (2,7 x 01)cm, gói thứ hai có kích thước (1,8 x 01)cm, bên trong đều có chứa các hạt kinh thể màu trắng, cả hai gói ma túy được bọc bằng tờ tiền 2.000 đồng (được niêm phong trong bì thư có ghi chữ "MẪU 01).

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, màu xanh, số Imei 1: 862310058895970, số Imei 2: 862310058895962, bên trong găn thẻ sim số 0357608763.

Nguyễn Thành N đầu thú, tự giao nộp:

- 500.000 đồng tiền mặt.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng, số Imei: 355688074522932, có gắn sim số 0822816465.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Duy H, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp thu giữ:

- 25 đoạn ống thủy tinh trong suốt, dài 18,5cm, đường kính 0,5cm; 27 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, dài 20,5cm, đường kính 0,5cm; 01 vỏ quẹt gas màu trắng đục, có gắn một tim lửa tự chế; 01 hộp bằng kim loại màu xám, bên trong hộp kim loại có chứa các đồ vật, gồm: 08 đoạn ống hút các loại, 03 túi nilon trong suốt và 01 đoạn ống nhựa màu trắng (có đặc điểm, kích thước như đã mô tả cụ thể trong biên bản khám xét); 01 cân điện tử, kích thước (7,5x4,2x1,5)cm, ghi nhãn hiệu "Amput".

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có cấu tạo, gồm: 01 chai thủy tinh cao 15cm, rộng 07cm, dày 02cm; trên thân chai khoan 02 lỗ tròn, trong đó: một lỗ gắn với 01 đoạn ống nhựa cứng màu đen dài 08cm, đường kính 01cm; một lỗ có móc 01 đoạn ống thủy tinh được uốn cong, dài 15,5cm, đường kính 0,5cm, một đầu có dạng hình cầu đường kính 1,8cm, trong lòng ống bám dính tạp chất màu nâu đen (nghi là chất ma túy đã được niêm phong "mẫu khám xét").

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có cấu tạo, gồm: 01 chai thủy tinh trong suốt cao 11,2cm, rộng 5,8cm, dày 3,8cm, nắp chai có một lỗ tròn, một vòi gắn đoạn ống nhựa dài 20,5cm, đường kính 0,5cm.

- 02 điện thoại di động, trong đó 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số máy: MG552LL/A, số sê ri: F73NPH8JG5MD, không gắn thẻ sim; 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh, bị vỡ màn hình, có loang màu đen không hoạt động được.

Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo Trần Duy H, Lê Viết T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng.

Phần trình bày lời nói sau cùng các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Cáo trạng số: 71/CT-VKS ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp đã truy tố bị cáo Nguyễn Thành N về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; cáo Trần Duy H, Lê Viết T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của vụ án, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Nguyễn Thành N từ 02 năm 6 tháng đến 03 năm tù về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 27-7-2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt Trần Duy H từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 26-7-2023.

Xử phạt Lê Viết T từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày tạm giữ, tạm giam, ngày 26-7-2023.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án như bản Cáo trạng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk R'Lấp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk R'Lấp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với kết quả giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, các biên bản hoạt động điều tra và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Vào ngày 26/7/2023, tại t 3, xã N, huyện Đ, Nguyễn Thành N có hành vi bán trái phép 03 gói ma túy, tổng khối lượng 0,2981 gam, loại Methamphetamin cho Trần Duy H với số tiền 500.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Trần Duy H cất giấu trên người 01 gói ma túy có khối lượng 0,1266 gam; Lê Viết T cất giấu trên người 02 gói ma túy có tổng khối lượng 0,1715 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp phát hiện, bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ số ma túy trên.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Thành N đã phạm vào tội "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi của các bị cáo Trần Duy H, Lê Viết T đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma tuý, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

c) Heroine, Cocaine, ***Methamphetamine****, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam."*

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy; hệ lụy hành vi phạm tội của bị cáo có thể gây ra những tác động tiêu cực cho xã hội và có thể là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ngoài ra còn xâm phạm trực tiếp đến tình hình trật tự trị an của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng

nhân dân. Do đó phải xử lý nghiêm thì mới đủ tác dụng giáo dục người phạm tội và phòng ngừa loại tội phạm này.

[4]. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra sau khi thực hiện phạm tội bị cáo Nguyễn Thành N đã đến đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp nên hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về quyết định hình phạt: Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ của vụ án cũng như nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo trong một thời gian thì mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe người phạm tội và phòng ngừa tội phạm.

[6]. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu và tiêu hủy các vật chứng:

- 0,1078 gam chất ma túy Methamphetamine được đựng trong gói zipper chỉ đỏ kích thước (4x6)cm và gói nilon đựng mẫu gửi giám định, được bỏ vào một phong bì thư có kích thước (16x23)cm (Mẫu vật hoàn trả).

- 0,1038 gam chất ma túy Methamphetamine được đựng trong gói zipper chỉ đỏ kích thước (4x6)cm, ký hiệu số 1; 0,0512 gam chất ma túy Methamphetamine được đựng trong gói zipper chỉ đỏ kích thước (4x6)cm, ký hiệu số 2 và 02 gói nilon đựng mẫu gửi giám định, được bỏ vào một phong bì thư có kích thước (16x23)cm (Mẫu 01 hoàn trả).

- 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt dài 15,5 cm, đường kính 0,5 cm, được uốn cong một đầu, phía cuối đoạn uống cong có hình bầu dục, được niêm phong trong một phong bì thư có kích thước (16x23)cm (Mẫu khám xét hoàn trả).

- 25 đoạn ống thủy tinh trong suốt, dài 18,5cm, đường kính 0,5cm; 27 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, dài 20,5cm, đường kính 0,5cm; 01 vỏ quẹt gas màu trắng đục, có gắn một tim lửa tự chế; 01 hộp bằng kim loại màu xám, bên trong hộp kim loại có chứa các đồ vật, gồm: 08 đoạn ống hút các loại, 03 túi nilon trong suốt và 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 cân điện tử, kích thước (7,5x4,2x1,5)cm, ghi nhãn hiệu "Amput".

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có cấu tạo, gồm: 01 chai thủy tinh cao 15cm, rộng 07cm, dày 02cm; trên thân chai khoan 02 lỗ tròn, trong đó: một lỗ gắn với 01 (một) đoạn ống nhựa cứng màu đen dài 08cm, đường kính 01cm.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có cấu tạo, gồm: 01 chai thủy tinh trong suốt cao 11,2cm, rộng 5,8cm, dày 3,8cm, nắp chai có một lỗ tròn, một vòi gắn đoạn ống nhựa dài 20,5cm, đường kính 0,5cm.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 2.000 đồng (tờ tiền N đã sử dụng để bọc 02 gói ma túy); 500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, số Imei 1: 359786906610374, Imei 2: 359786906714283, bên trong gắn sim số 0938940913. *(có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng) (bút lục 296).*

Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở của Trần Duy H, kết quả điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của Trần Duy H, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp xử lý bằng hình thức trả lại cho Trần Duy H.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại Air Bladeb, BKS: 48H1-230.13 là phương tiện Trần Duy H sử dụng để đi mua ma túy. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô nêu trên là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn K (sinh năm 1971, trú tại T 6, thị trấn K, huyện Đ - là bố ruột), ông K không biết việc H sử dụng xe mô tô trên đi mua ma túy, do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp xử lý bằng hình thức trả lại cho Trần Văn K.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO thu giữ của bị can Lê Viết T tại thời điểm bắt quả tang, kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Lê Viết T, không liên quan đến hành vi phạm tội của T nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp xử lý bằng hình thức trả lại cho Lê Viết T.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu hồng thu giữ của Nguyễn Thành N, kết quả điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Ngọc A (sinh năm 1975, trú tại thôn B, xã N, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – là mẹ ruột của N), bà A không biết N sử dụng điện thoại trên để trao đổi mua bán ma túy với Trần Duy H nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk R'Lấp xử lý bằng hình thức trả lại cho bà Nguyễn Ngọc A là phù hợp nên cần chấp nhận.

[7]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, mức hình phạt là có căn cứ và đúng pháp luật cần chấp nhận.

[8]. Về án phí, quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thành N, Trần Duy H, Lê Viết T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm; các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành N phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*

- Xử phạt **Nguyễn Thành N** 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 27-7-2023.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Trần Duy H, Lê Viết T phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

- Xử phạt **Trần Duy H** 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 26-7-2023.

- Xử phạt **Lê Viết T,** tên gọi khác Lép 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 26-7-2023.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

3.1. Tuyên tịch thu và tiêu hủy các vật chứng:

- 0,1078 gam chất ma túy Methamphetamine được đựng trong gói zipper chỉ đỏ kích thước (4x6)cm và gói nilon đựng mẫu gửi giám định, được bỏ vào một phong bì thư có kích thước (16x23)cm (Mẫu vật hoàn trả).

- 0,1038 gam chất ma túy Methamphetamine được đựng trong gói zipper chỉ đỏ kích thước (4x6)cm, ký hiệu số 1; 0,0512 gam chất ma túy Methamphetamine được đựng trong gói zipper chỉ đỏ kích thước (4x6)cm, ký hiệu số 2 và 02 gói nilon đựng mẫu gửi giám định, được bỏ vào một phong bì thư có kích thước (16x23)cm (Mẫu 01 hoàn trả).

- 01 đoạn ống thủy tinh trong suốt dài 15,5 cm, đường kính 0,5 cm, được uốn cong một đầu, phía cuối đoạn uống cong có hình bầu dục, được niêm phong trong một phong bì thư có kích thước (16x23)cm (Mẫu khám xét hoàn trả).

- 25 đoạn ống thủy tinh trong suốt, dài 18,5cm, đường kính 0,5cm; 27 đoạn ống hút bằng nhựa trong suốt, dài 20,5cm, đường kính 0,5cm; 01 vỏ quẹt gas màu trắng đục, có gắn một tim lửa tự chế; 01 hộp bằng kim loại màu xám, bên trong hộp kim loại có chứa các đồ vật, gồm: 08 đoạn ống hút các loại, 03 túi nilon trong suốt và 01 đoạn ống nhựa màu trắng; 01 cân điện tử, kích thước (7,5x4,2x1,5)cm, ghi nhãn hiệu "Amput".

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có cấu tạo, gồm: 01 chai thủy tinh cao 15cm, rộng 07cm, dày 02cm; trên thân chai khoan 02 lỗ tròn, trong đó: một lỗ gắn với 01 (một) đoạn ống nhựa cứng màu đen dài 08cm, đường kính 01cm.

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế có cấu tạo, gồm: 01 chai thủy tinh trong suốt cao 11,2cm, rộng 5,8cm, dày 3,8cm, nắp chai có một lỗ tròn, một vòi gắn đoạn ống nhựa dài 20,5cm, đường kính 0,5cm.

3.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 2.000 đồng (tờ tiền N đã sử dụng để bọc 02 gói ma túy); 500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xanh, số Imei 1: 359786906610374, Imei 2: 359786906714283, bên trong gắn sim số 0938940913. *(có đặc điểm như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng) (bút lục 296).*

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc các bị cáo Nguyễn Thành N, Trần Duy H, Lê Viết T mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 *(mười lăm)* ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk nông;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'Lấp;
- Công an huyện Đắk R'Lấp;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Văn Lương